TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2025/HS-ST
Ngày 24 - 6 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI BÌNH

**** Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Oanh.

Bà Nguyễn Thị Nhiễu.

* ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Kim - Thư ký Tòa án huyện V, tỉnh Thái Bình.

**** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 24/6/2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2025/TLST-HS ngày 30/5/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2025/QĐXXST-HS ngày 30/5/2025, Quyết định hoãn phiên tòa số: 25/2025/HSST-QĐ ngày 12/6/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 25/12/2001 tại Thái Bình; nơi thường trú: Thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; căn cước số 034201010XXX; con ông: Không xác định được, con bà: Nguyễn Thị T; chưa có vợ, chưa có con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Từ ngày 11/02/2020 đến ngày 14/01/2022 tham gia nghĩa vụ quân sự tại Đại đội X, Tiểu đoàn X, Lữ đoàn XXX, Quân khu 3; không bị bắt tạm giữ, tạm giam; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". (có mặt)

* Bị hại: Bà Lê Thị Th, sinh năm 1956; địa chỉ: Thôn Đ3, xã ĐT, huyện V, tỉnh Thái Bình. (đã chết)

- Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

1. Cụ Lê Văn T, sinh năm 1932; địa chỉ: Thôn Đ1, xã ĐT, huyện V, tỉnh Thái Bình (bố đẻ bà Th); nghề nghiệp: Không. (vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Quang P, sinh năm 1952; địa chỉ: Thôn Đ3, xã ĐT, huyện V, tỉnh Thái Bình (chồng bà Th); nghề nghiệp: Lao động tự do. (vắng mặt)

3. Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn Đ3, xã ĐT, huyện V, tỉnh Thái Bình (con bà Th); nghề nghiệp: Lao động tự do. (có mặt)

4. Anh Nguyễn Quang C, sinh năm 1987; địa chỉ: Số 102 Chùa Bana, Đông Tân, D, thành phố D, tỉnh Bình Dương (con bà Th); nghề nghiệp: Lao động tự do. (vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của cụ T và anh C là: Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn Đ3, xã ĐT, huyện V, tỉnh Thái Bình. (có mặt)

* Người làm chứng: Anh Nguyễn Duy G, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn Đ3, xã ĐT, huyện V, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đình T có Giấy phép lái xe hạng A1 số 360223004079 do Trường Cao đẳng nghề số 20 Bộ Quốc Phòng cấp ngày 15/4/2022. Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 22/3/2025, Nguyễn Đình T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17B2-715.14 đi trên đoạn đường ĐH04 thuộc địa phận thôn Đ3, xã ĐT, huyện V, tỉnh Thái Bình thì xảy ra tai nạn giao thông với xe đạp do bà Lê Thị Th điều khiển đi phía trước cùng chiều. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đường áp phan trải nhựa, mặt đường thẳng, phẳng, chiều rộng mặt đường 5,75m, hai bên là lề đường rộng tương ứng 1,0m và 0,7m. Trước khu vực xảy ra tai nạn theo hai hướng có biển báo 207a (biển báo giao nhau với đường không ưu tiên), đường vào thôn Đ3, xã ĐT, huyện V mặt đường rộng 6,3m, đường vào nghĩa trang xã ĐT, huyện V mặt đường rộng 3,0m. Thời điểm xảy ra tai nạn giao thông trời sáng, không mưa, mặt đường khô ráo, mật độ phương tiện tham gia giao thông ít. Trước khi xảy ra tai nạn giao thông, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17B2-715.14 đi ở khu vực giữa đường với vận tốc khoảng 45 km/h-50km/h, bà Th điều khiển xe đạp đi ở khu vực gần mép đường bên phải hướng UBND xã ĐT đi đê sông Trà Lý. Khi T điều khiển xe mô tô đi đến gần ngã ba giao nhau với đường đi vào thôn Đ3, xã ĐT, tại lề đường bên phải hướng UBND xã ĐT đi

đê sông Trà Lý có biển báo giao nhau với đường không ưu tiên, T không chú ý quan sát, giữ nguyên tốc độ xe để đi qua nơi giao nhau. Khi T nhìn thấy bà Th điều khiển xe đạp đi cùng chiều phía trước đang chuyển hướng rẽ trái sang đường, T không giảm tốc độ mà đánh lái sang bên trái để tránh, do khoảng cách gần nên phần tay nắm lái bên phải xe mô tô do T điều khiển va chạm vào cánh tay bên trái bà Th khiến xe mô tô của T loạng choạng lao về phía trước nhưng không đổ, T không bị ngã, không bị thương, xe đạp của bà Th đổ nghiêng trái nằm chếch chéo trên mặt đường ở phần đường bên trái, đầu xe hướng về tim đường, đuôi xe hướng về phía bờ sông, phần mặt ngoài bên trái giỏ để hàng phía trước, mặt ngoài tay phanh bên trái, đầu ngoài tay nắm lái bên trái, đầu ngoài bàn đạp bên trái xe đạp, cạnh ngoài giá để chân bên trái ghế phía sau xe đạp va chạm xuống mặt đường tạo vết cày liên tục kích thước (0,23x0,01)m trên mặt đường ở vị trí thuộc phần đường bên trái hướng UBND xã ĐT đi đê Trà Lý, vị trí số (1) trên sơ đồ hiện trường. Bà Th ngã ra đường, phần đầu của bà Th va chạm xuống mặt đường để lại đám máu kích thước (0,75x0,45)m trên mặt đường, vị trí số (3) trên sơ đồ hiện trường, bà Th bị bất tỉnh, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình, do thương tích nặng nên bà Th được đưa về nhà và chết hồi 21 giờ 08 phút cùng ngày tại gia đình. Hai phương tiện bị hư hỏng nhẹ.

Tại Phiếu đo nồng độ cồn trong hơi thở của Nguyễn Đình T tại thời điểm 10 giờ 11 phút ngày 22/3/2025, kết quả: Không có nồng độ cồn trong hơi thở. Tại Phiếu chỉ định xét nghiệm các chất ma túy của Nguyễn Đình T thời điểm 10 giờ 35 phút ngày 22/3/2025 tại Bệnh viện Đa khoa huyện V, tỉnh Thái Bình , kết quả: Âm tính.

Tại Kết luận giám định tử thi số 274/KLGĐTT-KTHS ngày 10/4/2025, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Trên tử thi bà Lê Thị Th có các vết sây sát da, rách da, sưng nề, tụ máu tại vùng đầu, tay và chân; nứt vỡ xương sọ vùng thái dương bên trái nằm dọc, chảy máu não. Nạn nhân Lê Thị Th chết do chấn thương sọ não.

Sau tai nạn xảy ra, Nguyễn Đình T đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả vụ tai nạn giao thông cho gia đình bị hại tổng số tiền là 100.000.000 đồng (gồm: Tiền nuôi dưỡng bố đẻ bà Th 20.000.000 đồng, tiền chi phí mai táng 30.000.000 đồng, tiền bồi thường tổn thất tinh thần 50.000.000 đồng). Đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường, không yêu cầu bồi thường thêm

khoản tiền nào khác và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Đình T.

Cáo trạng số 60/CT-VKSVT ngày 29/5/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình để xét xử đối với Nguyễn Đình T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

- Bị cáo Nguyễn Đình T khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung Cáo trạng đã mô tả.

- Anh Nguyễn Quang H trình bày: Gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường là 100.000.000 đồng, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo. Ngoài ra, gia đình bị hại không còn yêu cầu, đề nghị nào khác.

- Kiểm sát viên trình bày luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Đình T và đại diện gia đình bị hại đồng ý với tội danh Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo Nguyễn Đình T nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi sai phạm, bị cáo rất hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo:

2.1. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với diễn biến hành vi, thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm; phù hợp với biên bản dựng lại hiện trường, sơ đồ và bản ảnh dựng lại hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện và bản ảnh phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông; biên bản khám nghiệm tử thi, bản ảnh và kết luận giám định pháp y tử thi của bị hại bà Lê Thị Th; kết luận giám định về dữ liệu video liên quan đến vụ tai nạn giao thông kèm phụ lục; biên bản thỏa thuận bồi thường dân sự; lời khai của người làm chứng; ngoài ra, còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

2.2. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 22/3/2025, Nguyễn Đình T (đã được cấp giấy phép lái xe theo quy định, không có nồng độ cồn và các chất ma túy trong cơ thể) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17B2-715.14 với vận tốc khoảng 45km/h đến 50km/h đi trên đường ĐH04 hướng từ UBND xã ĐT, huyện V, tỉnh Thái Bình đến đê sông Trà Lý. Khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn Đ3, xã ĐT, huyện V, tỉnh Thái Bình, do không chấp hành biển báo "Nơi giao nhau với đường không ưu tiên", không chú ý quan sát, không giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn mà giữ nguyên tốc độ để vượt bên trái xe đạp do bà Lê Thị Th điều khiển đi phía trước cùng chiều đang chuyển hướng rẽ trái sang đường nên xe mô tô do T điều khiển đã va chạm với bà Th làm xe đạp đổ nghiêng trái, bà Th ngã ra đường, bị thương vùng đầu, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình và chết vào hồi 21 giờ 08 phút cùng ngày tại gia đình do chấn thương sọ não, hai phương tiện bị hư hỏng nhẹ. Hành vi trên của Nguyễn Đình T đã vi phạm khoản 1 Điều 10, điểm d khoản 3 Điều 12, khoản 2, 3 Điều 14 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024, gây tai nạn, hậu quả làm chết 01 người. Hành vi đó của Nguyễn Đình T đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Điều 10. Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Quy tắc chung:

"1. Người tham gia giao thông đường bộ phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định, chấp hành báo hiệu đường bộ và các quy tắc giao thông đường bộ khác.

...

Điều 12. Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Chấp hành quy định về tốc độ và khoảng cách giữa các xe:

"...

3. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn trong các trường hợp sau đây:

...

d, Nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường bộ, đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt; đường hẹp, đường vòng, đường quanh co, đường đèo, dốc;

...

Điều 14. Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Vượt xe và nhường đường cho xe xin vượt:

"...

2. Khi vượt các xe phải vượt bên trái; trường hợp khi xe phía trước có tín hiệu rẽ trái hoặc đang rẽ trái hoặc khi xe chuyên dùng đang làm việc trên đường mà không thể vượt trái thì được vượt về bên phải.

3. Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác, đã có tín hiệu rẽ phải và tránh về bên phải.

...

Điều 260. Bộ luật Hình sự, Tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người.

...

5. *Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm*.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, thấy: Hành vi của Nguyễn Đình T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn

trong hoạt động giao thông đường bộ, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho những người dân khi tham gia giao thông đường bộ. Hiện nay nhà nước ta rất chú trọng đến việc đảm bảo an toàn giao thông, có nhiều biện pháp tích cực để hạn chế và giảm thiểu các vụ tai nạn giao thông nhằm bảo vệ sức khỏe, tài sản của con người. Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã được đào tạo và được cấp giấy phép lái xe theo quy định, do không chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông đường bộ, bị cáo đã để xảy ra tai nạn, hậu quả làm bà Lê Thị Th bị chết.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy: Nguyễn Đình T không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo đã bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự, tại cơ quan điều tra đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, tại phiên tòa đại diện gia đình bị hại đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo; mặt khác, về nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông trên cũng có một phần lỗi của bị hại (bà Th điều khiển xe đạp chuyển hướng sang đường nhưng không có tín hiệu báo rẽ bằng tay liên tục trong quá trình chuyển hướng, đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024); do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là "Người phạm tội đã bồi thường thiệt hại", "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và "Tình tiết khác" quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy: Nguyễn Đình T có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách phù hợp, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, hiện Nguyễn Đình T không hành nghề hoặc làm công việc liên quan đến giao thông vận tải, do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về bồi thường thiệt hại: Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Đình T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 100.000.000 đồng. Xét thấy, thỏa thuận bồi thường của các bên là tự nguyện, phù hợp pháp luật, gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường và không có yêu cầu, đề nghị nào khác, do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng, tài sản: Đối với 01 xe đạp hai tuýp lượn (dạng xe mini), sơn màu hồng là tài sản hợp pháp của bà Lê Thị Th, 01 xe mô tô biển kiểm soát 17B2-715.14, dán nhãn Honda Winerx, màu sơn đen vàng là tài sản hợp pháp của Nguyễn Đình T. Ngày 21/4/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thái Bình đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe đạp cho anh Nguyễn Quang H (con trai bà Th), trả lại xe mô tô cho Nguyễn Đình T. Xét thấy, việc trả tài sản của cơ quan điều tra là có căn cứ, các bên đều đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì khác, do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Đình T, người đại diện theo pháp luật của bị hại có quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/6/2025). Giao bị cáo Nguyễn Đình T cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể

quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Đình T.

3. Về bồi thường thiệt hại: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Đình T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Nguyễn Đình T, cụ Lê Văn T, anh Nguyễn Quang H và anh Nguyễn Quang C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24/6/2025). Ông Nguyễn Quang P có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo và những người TGTT khác;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh Thái Bình;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thùy Dương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thùy Dương